

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 01/2019/HC-GĐT
Ngày 12-3-2019
V/v khiếu kiện hành vi hành
chính trong lĩnh vực đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tĩnh;
Các thành viên hội đồng giám đốc thẩm: Ông Trần Văn Tuấn; Bà Trần Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Song Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử giám đốc thẩm vụ án hành chính giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Bùi Thanh H sinh năm 1956; trú tại: khu A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.
2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh.
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị N sinh năm 1959; trú tại: khu A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 29-5-2014, hộ ông Bùi Thanh H nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 63, tờ bản đồ số 25, diện tích 425,4 m² tại khu A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh tại Trung tâm hành chính công của Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện V.

Về nguồn gốc thửa đất: Ngày 24-10-2003, gia đình ông H ra tôn tạo, lấn chiếm, xây dựng bãi đất triều, mặt biển, đã bị UBND thị trấn C lập biên bản và

ban hành quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 27-10-2003 xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 30-3-2004, ông H làm đơn đề nghị tôn tạo mặt bằng gửi UBND thị trấn C và được Chủ tịch UBND thị trấn C ghi trực tiếp vào đơn đồng ý cho phép tôn tạo ngày 02-4-2004. Ông H tiếp tục tôn tạo và sử dụng cho đến ngày nay.

Quá trình sử dụng đất ông H xây dựng công trình vi phạm. UBND thị trấn Cái Rồng ban hành quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 19-11-2010 về việc đình chỉ thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị. Mặt khác, bà Đỗ Thị Thu H1 tranh chấp đất đai với hộ ông Bùi Thanh H. Bà H1 yêu cầu dừng việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông H. Thửa đất tranh chấp được xác định có diện tích 431 m² mà gia đình ông H đang sử dụng.

Ngày 07-8-2015, UBND huyện Vân Đồn ban hành quyết định số 2117/QĐ-UBND về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa hộ bà H1, ông H và quyết định không đồng ý với nội dung đơn của bà Đỗ Thị Thu H1 về việc tranh chấp và đòi quyền sử dụng đất.

Tại Công văn số 564/ĐKQSĐĐ ngày 10-8-2015, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thông báo trả hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất của hộ ông H.

Ngày 01-10-2015, UBND huyện Vân Đồn có Công văn số 1424/UBND trả lời cho ông H về việc chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H, bà Nga với lý do bà H1 đang khiếu nại Quyết định 2117/QĐ-UBND.

Ngày 10-4-2015, ông Bùi Thanh H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện V buộc UBND huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông theo trình tự, thủ tục, thời hạn pháp luật quy định.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2015/HCST ngày 12-10-2015, Tòa án nhân dân huyện V bác yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Thanh H về việc khởi kiện hành vi hành chính không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND huyện V.

Ngày 19-10-2015, ông H kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2015/HCST, buộc UBND huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 16/2016/HCPT ngày 19-7-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh chấp nhận kháng cáo của ông Bùi Thanh H, sửa bản án sơ thẩm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, buộc UBND huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông H theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử phúc thẩm, bà Đỗ Thị Thu H1 có đơn khiếu nại theo thủ tục giám đốc thẩm với nội dung như sau:

Hộ bà H1 và hộ ông H có tranh chấp đất đai. UBND huyện V đã ban hành quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 07-8-2015 của Chủ tịch UBND huyện V về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa hộ bà H1 với hộ ông H, không chấp nhận khiếu nại của bà H1.

Bà H1 đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V hủy Quyết định 2117/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện V, đã được Tòa án nhân dân huyện V thụ lý. Nhưng vì lý do sức khỏe nên bà H1 đã rút đơn khởi kiện nên Tòa án nhân dân huyện V ra quyết định đình chỉ vụ án số 01/2016/QDST-HC ngày 13-4-2016; chứ không phải bà H1 từ bỏ tranh chấp đất đai với hộ ông H. Mặt khác, trước khi xét xử phúc thẩm, ngày 15-7-2016, bà H1 đã nộp lại đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh yêu cầu hủy Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 07-8-2015 của Chủ tịch UBND huyện V (Tại biên bản tiếp nhận giấy tờ, tài liệu ngày 15-7-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh). Ngày 01-11-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh trả lại đơn khởi kiện cho bà. Bà H1 khiếu nại thông báo trả lại đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Ngày 14-12-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định 01/2016/QĐ-TA giải quyết khiếu nại với nội dung chấp nhận khiếu nại của bà H1, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhận lại đơn khởi kiện của bà H1. Ngày 01-01-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã có thông báo thụ lý số 05/2017/TLST-HC về việc khởi kiện yêu cầu hủy quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 07-8-2015 của Chủ tịch UBND huyện V. Tại Bản án số 02/2018/HCST ngày 24-01-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh căn cứ vào quyết định của Bản án số 16/2016/HCPT ngày 19-7-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh (Bản án hành chính phúc thẩm chấp nhận đơn khởi kiện của ông Bùi Thanh H, buộc UBND huyện V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông H) để bác đơn khởi kiện của bà H1. Bà H1 đã kháng cáo.

Ngày 03-10-2018, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Kháng nghị số 11/KN-HC, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm theo hướng hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 16/2016/HCPT ngày 19-7-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2015/HCST ngày 12-10-2015 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhất trí với kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Hộ ông Bùi Thanh H và hộ bà Đỗ Thị Thu H1 đang có tranh chấp đất đai. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm khi xét xử vụ án hành chính đối với đơn khởi kiện hành vi hành chính không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của UBND huyện V của ông Bùi Thanh H nhưng không đưa bà H1 vào tham gia tố tụng với vai trò người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là sai, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà H1, vi phạm Luật Tố tụng Hành chính; vì:

- Quá trình giải quyết đơn của ông Bùi Thanh H xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất giữa hộ ông Bùi Thanh H và hộ bà Đỗ Thị Thu H1 đang có tranh chấp đất đai đang được UBND và Tòa án nhân dân các cấp giải quyết. Ngày 01-10-2015, UBND huyện Vân Đồn có Công văn số 1424/UBND trả lời cho ông H về việc chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H, bà Nga với lý do bà H1 đang khiếu nại Quyết định 2117/QĐ- UBND. Sau đó, ông H khởi kiện yêu cầu buộc UBND huyện V cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bùi Thanh H.

- Ngày 15-7-2016, bà H1 có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V hủy Quyết định 2117/QĐ-UBND ngày 07-8-2015 của Chủ tịch UBND huyện V về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa hộ bà H1 với hộ ông H, đã được Tòa án nhân dân huyện V thụ lý. Tuy nhiên, vì lý do sức khỏe và chưa tìm được người đại diện nên bà H1 đã có đơn rút đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân huyện V quyết định đình chỉ vụ án số 01/2016/QDST-HC ngày 13-4-2016 không đồng nghĩa với việc tranh chấp đất đai giữa hai hộ đã được giải quyết; trong quyết định đình chỉ giải quyết vụ án cũng đã quyết định bà H1 có quyền khởi kiện lại vụ án. Do đó, lẽ ra Tòa án cấp phúc thẩm phải đưa bà H1 tham gia tố tụng để làm rõ ý chí của bà H1 có còn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai với hộ ông H nữa không; và để các đương sự xuất trình các tài liệu chứng cứ; tham gia tranh luận; trên cơ sở đó mới có căn cứ giải quyết chính xác vụ án. Tòa án cấp phúc thẩm chỉ căn cứ vào việc rút đơn khởi kiện của bà H1 cho rằng giữa bà H1 và ông H không còn tranh chấp, cho phép cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông H là trái quy định tại Điều 99 Luật đất đai năm 2013.

[2]. Về nội dung:

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2015/HCTST ngày 12-10-2015, Tòa án nhân dân huyện V bác đơn khởi kiện của ông Bùi Thanh H. Tòa án cấp phúc thẩm không có nhận định hộ gia đình ông Bùi Thanh H có đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay không; hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông H đã đầy đủ, đúng quy định pháp luật hay không; nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của hộ ông H mà chỉ căn cứ vào việc bà H1 đã rút đơn khởi kiện và cho rằng không còn tranh chấp đất đai với hộ ông H, từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, buộc UBND huyện V cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Bùi Thanh H là không đúng quy định tại Điều 193 Luật tổ tụng hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 266, Khoản 3 Điều 272, Điều 274 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

[1]. Chấp nhận Kháng nghị số 11/KN-HC ngày 03-10-2018 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[2]. Hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 16/2016/HCPT ngày 19-7-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2015/HCST ngày 12-10-2015 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh (kèm HS vụ án);
- TAND huyện V, tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Ông Bùi Thanh H, bà Bùi Thị N (theo địa chỉ);
- UBND huyện V, tỉnh Quảng Ninh;
- Bà Đỗ Thị Thu H1 (địa chỉ: Khu A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh);
- Lưu: P1(2b), HSVA, VT, PHCTP.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Xuân Tĩnh